TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày 02 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Đình Bản.

Bà Nguyễn Thị Tiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/HSST-QĐ ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Văn B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1981. Nơi sinh: huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản CL, xã CH, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Phạm Văn M, sinh năm 1956, con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1956, Có vợ là Hà Thị N (Đã ly hôn) và Ngô Thị L (Đã ly hôn) và có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2002, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng án tù nhưng cho hưởng treo về tội Cố ý hủy hoại tài sản theo bản án số 09/2002/HSPT ngày 11/3/2002.

- Ngày 24/8/2008, Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Sơn La với thời hạn 24 tháng.

- Ngày 19/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu từ ngày 27/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 00 phút ngày 27/12/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, làm nhiệm vụ tại bản Cò Lìu, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tiến hành kiểm tra, phát hiện Phạm Văn B cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại lòng bàn tay phải 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng và 01 gói nilon màu hồng trên trong đựng 01 viên nén màu hồng. (Phạm Văn B khai nhận đó là ma tuý để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày tại Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu trưng cầu giám định: 01 viên nén màu hồng khối lượng 0,10 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định. Kết quả giám định là ma túy; loại *Methamphetamine*. Chất bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam lấy toàn bộ làm mẫu giám định. Kết quả giám định là ma túy; loại *Heroine*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 04 giờ ngày 27/12/2023 bị cáo đi vào bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu gặp hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông quen biết 01 gói nilon màu xanh chứa chất bột màu hồng và 01 viên hồng phiến với giá 60.000 đồng, (mục đích mang về sử dụng cho bản thân) mua được ma túy bị cáo cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ về đến khu vực bản Cò Lìu, xã Chiềng Hắc thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS, ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Phạm Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phạm Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, phong bì niêm phong ban đầu và 01 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu và khẳng định lời khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn tự nguyện đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ 10 phút ngày 27/12/2023 của Công an xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định số 167 ngày 28/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/12/2023 Phạm Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,10 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,12 gam ma túy; loại Herone nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Phạm Văn B đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện

kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Phạm Văn B là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có một tiền án về Cố ý hủy hoại tài sản và từng có hai tiền sự đi cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân để từ bỏ chất ma túy trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nay tiếp tục phạm tội mới. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, tuy nhiên khi lượng hình cần cân nhắc quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Xét thấy qua xác minh bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, phong bì niêm phong ban đầu và 01 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy, là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do không biết tên, tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ điều tra xử lý.

- Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, phong bì niêm phong ban đầu và 01 phong bì bên trong đựng Test thử ma túy. *(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2024).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Phạm Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/4/2024).

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKS ND tỉnh;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- STP tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh